

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 12 - 6 - 2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ánh Sáng

Ông Phạm Văn Huynh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/5/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 116/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Đào Chí D, sinh năm 1981.

- Bị đơn: Chị Đỗ Thiên T, sinh năm 1990.

Cùng đăng ký thường trú: Phường 27, quận BT, TP. HCM.

Cùng đăng ký tạm trú: Tổ 1, ấp BL, xã LA, huyện LT, tỉnh ĐN

Cùng sinh sống: Tổ 5, ấp BL, xã LA, huyện LT, tỉnh ĐN

(Anh D, chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các biên bản làm việc nguyên đơn anh Hoàng Đào Chí D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2010, tại UBND phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì do chị T thường xuyên nợ nần, người ta đến nhà đòi nợ, gây rối. Anh D đã đứng ra trả nợ thay và khuyên bảo nhiều lần nhưng chị T không sửa đổi nên vợ chồng gây lộn, tranh cãi, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Vợ chồng còn ở chung nhà

nhưng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị T.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Hoàng Ngọc Bảo L, sinh năm 2011 và Hoàng Ngọc Tường V, sinh năm 2015. Sau ly hôn, anh D yêu cầu giao cháu V cho anh D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao cháu Long cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Nợ chung : Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Tòa án đã triệu tập chị Đỗ Thiên T nhiều lần nhưng chị T vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án:*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tổng đạt hợp lệ, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của anh D. Xử cho anh Hoàng Đào Chí D được ly hôn với chị Đỗ Thiên T.

Về con chung: Đề nghị giao cháu V, sinh năm 2015 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Long, sinh năm 2011 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Tranh chấp phát sinh giữa anh Hoàng Đào Chí D và chị Đỗ Thiên T là tranh chấp ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chị Đỗ Thiên T cư trú tại xã Lộc An, huyện Long Thành nên tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh D có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng chị T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử

tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh D và chị T chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 126/2010, ngày 07/9/2010 nên là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Anh D trình bày vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không còn quan tâm chia sẻ lẫn nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Tòa án nhiều lần mời chị T đến Tòa án làm việc nhưng chị T vẫn không có ý kiến, không có mặt tại phiên tòa thể hiện sự bỏ mặc quan hệ hôn nhân với anh D. Xét thấy, hôn nhân giữa anh D và chị T đã lâm vào tình trạng trầm trọng nên giải quyết cho anh D được ly hôn với chị T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Về con chung: Anh D và chị T có hai con chung tên Hoàng Ngọc Bảo L, sinh năm 2011 và Hoàng Ngọc Tường V, sinh năm 2015.

Tại đơn khởi kiện anh D yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung nhưng tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ anh D thay đổi yêu cầu khởi kiện là yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và giao cháu Long cho chị T nuôi dưỡng. Qua tham khảo ý kiến cháu V có nguyện vọng được sống với anh D, chị T cũng không có ý kiến hay tranh chấp về việc nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của anh D, giao cháu V cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Long cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời anh D, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[5]. Về tài sản chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị T không có ý kiến trình bày nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về nợ chung: Anh D trình bày không có, chị T không có ý kiến trình bày nên Tòa án không xem xét.

[7]. Về án phí: Anh D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[8]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng Đào Chí D. Xử cho anh Hoàng Đào Chí D được ly hôn với chị Đỗ Thiên T.

Về con chung:

- Giao cháu Hoàng Ngọc Bảo L, sinh ngày 19/8/2011 cho chị Đỗ Thiên T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Giao cháu Hoàng Ngọc Tường V, sinh ngày 18/9/2015 cho anh Hoàng Đào Chí D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời anh D, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn anh D, chị T vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh D, chị T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Hoàng Đào Chí D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh D đã nộp theo biên lai thu số 0009113 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, anh D đã nộp xong.

Anh D, chị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND P. Thống Nhất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA